

# Hoạt động kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt: hạn chế, vướng mắc và hướng hoàn thiện

Đỗ Văn Chiến\*, Trần Thị Lan Anh\*\*

Nhận ngày 14 tháng 2 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 4 năm 2023.

**Tóm tắt:** Kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là chức năng của Viện kiểm sát để kiểm sát tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra. Trong phạm vi bài viết tác giả làm rõ những quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Cơ quan điều tra đồng thời xác định những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị khắc phục những khó khăn, vướng mắc của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, góp phần nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm trong tình hình mới.

**Từ khóa:** Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, kiểm sát.

**Phân loại ngành:** Luật học

**Abstract:** The supervision of the application of special investigative measures is a critical function of the Procurator in ensuring the legality of actions and decisions made by investigating agencies. This paper aims to explore the challenges and opportunities in supervising the use of the special investigative measures under the 2015 Criminal Procedure Code. Specifically, it will examine the provisions of the Code regarding the supervision of the special investigative measures, identify the limitations and challenges faced in their implementation, and propose recommendations for enhancing the effectiveness of their use.

**Keywords:** Criminal Procedure Code 2015, Special Investigative Measures, Procurator.

**Subject classification:** Jurisprudence

## 1. Đặt vấn đề

Kiểm sát điều tra vụ án hình sự nói chung và kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt nói riêng là chức năng hiến định của Viện kiểm sát đã được Hiến pháp năm 2013 ghi nhận: “Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp” (Quốc hội, 2014: 57). Theo đó, Viện kiểm sát tiến hành hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các chủ thể có thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt từ thời điểm bắt đầu áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đến khi kết thúc việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, Viện trưởng viện kiểm sát phê chuẩn ra quyết định hủy bỏ việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

Nội dung của hoạt động kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là kiểm sát tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của chủ thể có thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Đây là cơ sở để tiến hành việc xử lý các vi phạm, thiếu sót của chủ thể có thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt trong việc phát hiện tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự.

---

\*, \*\* Học viện Cảnh sát nhân dân.

Email: dochien25@gmail.com

## **2. Quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về hoạt động kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt**

Hoạt động kiểm sát của Viện kiểm sát về việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt căn cứ chủ yếu vào Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định về các trường hợp áp dụng, thẩm quyền áp dụng, thời hạn áp dụng và việc sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được cũng như việc hủy bỏ biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt được từ Điều 223 đến Điều 228 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Cụ thể:

### *Thứ nhất, hoạt động kiểm sát các trường hợp áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Viện kiểm sát khi thực hiện chức năng hiến định, kiểm sát các trường hợp áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Cơ quan điều tra, căn cứ quy định tại Điều 224 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Cơ quan điều tra đã áp dụng đúng đối với các trường hợp do luật định hay chưa: *Một là*, các tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia (từ Điều 108 đến Điều 121); các tội khủng bố (Điều 299 và Điều 300); tội rửa tiền (Điều 324); các tội phạm về ma túy (từ Điều 247 đến Điều 259); các tội phạm về tham nhũng (từ Điều 353 đến Điều 359) quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. *Hai là*, các tội phạm khác không thuộc tội phạm trên nhưng phải thuộc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, đây là tội phạm có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn mà mức cao nhất của khung hình phạt do Bộ luật này quy định đối với tội danh đó là từ trên 15 năm tù đến 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình (Quốc hội, 2017a: 12) và tội phạm đó phải có tổ chức. Phạm tội có tổ chức là hình thức đồng phạm có sự cấu kết chặt chẽ giữa nhiều người cùng thực hiện tội phạm (Quốc hội, 2017a: 15). Đây là tội phạm thể hiện sự cấu kết chặt chẽ giữa nhiều người cùng thực hiện hành vi phạm tội, có sự liên kết, cấu kết chặt chẽ, thể hiện sự phân công vai trò, phân công nhiệm vụ tương đối rõ rệt giữa nhiều người để thực hiện tội phạm (Đỗ Văn Chiên, 2022: 57).

Như vậy, hoạt động kiểm sát của Viện kiểm sát khi tiến hành kiểm sát các trường hợp áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Cơ quan điều tra phải kiểm sát chặt chẽ việc áp dụng biện pháp này đã đúng với các trường hợp được nêu ở trên hay chưa, ngoài các trường hợp nêu trên thì Cơ quan điều tra không được áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Việc này, được thể hiện thông qua các biểu mẫu tố tụng như quyết định khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan điều tra theo biểu mẫu số 28 biểu mẫu theo Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 8 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự và chứng cứ tài liệu của Cơ quan điều tra đã thu thập để làm rõ sự thật khách quan vụ án đó.

### *Thứ hai, hoạt động kiểm sát thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Hoạt động kiểm sát về thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là một trong những chức năng của Viện kiểm sát. Trong đó, Viện kiểm sát căn cứ Điều 225 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quyết định và thi hành quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Theo đó, Thủ trưởng Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên tự mình hoặc theo yêu cầu của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự cấp quân khu có quyền ra quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Trường hợp vụ án do Cơ quan điều tra cấp huyện, Cơ quan điều tra quân sự khu vực thụ lý, điều tra thì Thủ trưởng Cơ quan điều tra cấp huyện, Thủ trưởng Cơ quan điều tra quân sự khu vực đề nghị Thủ trưởng Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu xem xét, quyết định áp dụng (Quốc hội, 2017b: 205). Như vậy, Viện kiểm sát khi thực hiện chức năng kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, xác định thẩm quyền được áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt ở đây chỉ có Thủ trưởng Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên có thẩm

quyền ra Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt và đề nghị phê chuẩn Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, khi áp dụng thực hiện theo biểu mẫu số 216 và 217 của Thông tư số 119/2021/TT-BCA.

*Thứ ba, hoạt động kiểm sát thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là thời hạn do luật định được quy định cụ thể: thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt không quá 02 tháng kể từ ngày Viện trưởng Viện kiểm sát phê chuẩn. Trường hợp phức tạp có thể gia hạn nhưng không quá thời hạn điều tra theo quy định của Bộ luật này; chậm nhất là 10 ngày trước khi hết thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, nếu xét thấy cần gia hạn thì Thủ trưởng Cơ quan điều tra đã ra quyết định áp dụng phải có văn bản đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát đã phê chuẩn xem xét, quyết định việc gia hạn (Quốc hội, 2017b: 206). Như vậy, Viện trưởng Viện kiểm sát phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt thực hiện kiểm sát thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Cơ quan điều tra đã tiến hành có đúng thời điểm bắt đầu từ ngày Viện trưởng Viện kiểm sát phê chuẩn hay không để có hình thức xử lý phù hợp như hủy bỏ việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt do có vi phạm trong quá trình áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (Quốc hội, 2017b: 207). Kiểm sát về thời hạn kết thúc việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Thủ trưởng Cơ quan điều tra không được áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt quá 02 tháng, Thủ trưởng Cơ quan điều tra phải có đề nghị bằng văn bản hủy bỏ biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Đối với vụ án có tính chất phức tạp thì Thủ trưởng Cơ quan điều tra phải ra quyết định đề nghị gia hạn và quyết định gia hạn gửi đến Viện trưởng Viện kiểm sát xem xét, quyết định việc gia hạn.

*Thứ tư, hoạt động kiểm sát việc sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Thông tin là tin, dữ liệu được chứa đựng trong văn bản, hồ sơ, tài liệu có sẵn, tồn tại dưới dạng bản viết, bản in, bản điện tử, tranh, ảnh, bản vẽ, băng, đĩa, bản ghi hình, ghi âm hoặc các dạng khác do cơ quan nhà nước tạo ra (Quốc hội, 2016: 8). Tài liệu là vật mang tin được hình thành trong quá trình hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Tài liệu bao gồm văn bản, dự án, bản vẽ thiết kế, bản đồ, công trình nghiên cứu, sổ sách, biểu thống kê; âm bản, dương bản phim, ảnh, vi phim; băng, đĩa ghi âm, ghi hình; tài liệu điện tử; bản thảo tác phẩm văn học, nghệ thuật; sổ công tác, nhật ký, hồi ký, bút tích, tài liệu viết tay; tranh vẽ hoặc in; ấn phẩm và các vật mang tin khác (Quốc hội, 2016: 7). Như vậy, khi Cơ quan điều tra áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt để thu thập thông tin, tài liệu là phong phú, đa dạng. Vì vậy, hoạt động kiểm sát việc sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt cũng phong phú, đa dạng. Tùy từng loại, từng đặc tính của thông tin, tài liệu khi Cơ quan điều tra thu thập được thông qua biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, Viện kiểm sát có những hoạt động kiểm sát việc sử dụng thông tin, tài liệu đó của Cơ quan điều tra khác nhau và mục đích cuối cùng là để làm sáng tỏ các tình tiết của vụ án. Việc sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt chỉ được sử dụng vào việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự; thông tin, tài liệu không liên quan đến vụ án phải tiêu hủy kịp thời. Nghiêm cấm sử dụng thông tin, tài liệu, chứng cứ thu thập được vào mục đích khác (Quốc hội, 2017b: 206).

### **3. Khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt**

Hoạt động kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Viện trưởng Viện kiểm sát có một số khó khăn, vướng mắc. Do đây là các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt mới được nội luật hóa tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Một trong những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chức năng kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đó là:

*Thứ nhất, hoạt động kiểm sát thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Viện trưởng Viện kiểm sát có thẩm quyền phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt phải nắm chắc phạm vi, thẩm quyền quyết định và đề nghị phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Cơ quan điều tra, nghiên cứu thông tin, tài liệu đồ vật, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được để đối chiếu, so sánh, kiểm tra giám sát việc Cơ quan điều tra ra quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt và quyết định đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Căn cứ quy định tại Điều 225 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Viện trưởng Viện kiểm sát có thẩm quyền tiến hành kiểm sát thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng của Cơ quan điều tra. Tuy nhiên, điều luật lại không đề cập đến Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát tối cao và Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự Trung ương có thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt và cũng không đề cập đến thẩm quyền của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương trong việc phê chuẩn và quyết định những vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (Nguyễn Hòa Bình, 2016: 296). Khi đó, tại Điều 20 và Điều 21 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 quy định: “Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương điều tra tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, tội phạm về tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp theo quy định của luật mà người phạm tội là cán bộ, công chức thuộc Cơ quan điều tra, Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án, người có thẩm quyền tiến hành hoạt động tư pháp; Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát quân sự trung ương thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; việc khởi tố, điều tra của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương theo quy định tại các Điều 12, 13, 14 và 15 của Luật này và quy định của Bộ luật tố tụng hình sự” (Quốc hội, 2022: 27-28).

Như vậy, tại khoản 1 Điều 225 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định về thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt và thẩm quyền kiểm sát hoạt động áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là chưa tương thích, chưa phù hợp với quy định tại Điều 20 và Điều 21 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014. Đây là một trong những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chức năng kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

*Thứ hai, hoạt động kiểm sát thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Việc quy định về thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt theo Điều 226 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã dẫn đến một số khó khăn, vướng mắc cho Viện kiểm sát khi thực hiện chức năng kiểm soát thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đó là:

*Một là*, điều luật không quy định thời hạn phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Viện trưởng Viện kiểm sát có thẩm quyền khi nhận được quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt và quyết định đề nghị phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Thủ trưởng Cơ quan điều tra là thời hạn bao nhiêu lâu. Điều này dẫn đến việc tùy nghi của Viện trưởng Viện kiểm sát trong việc phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, gây khó khăn cho việc kiểm sát thời hạn áp dụng biện pháp điều tra của Cơ quan điều tra.

*Hai là*, điều luật cũng không quy định số lần gia hạn việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Cơ quan điều tra là bao nhiêu lần, mỗi lần gia hạn thời gian là bao lâu. Như vậy, không phù hợp với quy định về thời hạn điều tra quy định tại Điều 172 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã quy định thời hạn điều tra và số lần gia hạn thời hạn điều tra đối với từng loại tội phạm cụ thể. Đây cũng là một trong những khó khăn khi xác định cơ sở pháp lý để thực hiện chức năng kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Viện kiểm sát.

*Thứ ba, hoạt động kiểm sát việc sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Kiểm sát việc sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là việc Viện kiểm sát kiểm sát Cơ quan điều tra sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được này để làm rõ: có hành vi phạm tội xảy ra hay không, thời gian, địa điểm và những tình tiết khác của hành vi phạm tội; ai là người thực hiện hành vi phạm tội; có lỗi hay không có lỗi, do cố ý hay vô ý; có năng lực trách nhiệm hình sự hay không; mục đích, động cơ phạm tội; những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị can, bị cáo và đặc điểm về nhân thân của bị can, bị cáo; Tính chất và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra; nguyên nhân và điều kiện phạm tội; những tình tiết khác liên quan đến việc loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt (Quốc hội, 2017b: 86). Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: “Thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt chỉ được sử dụng vào việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự”. Với quy định này, khi áp dụng vào thực tiễn mỗi Cơ quan điều tra khác nhau, có cách áp dụng, cách hiểu khác nhau. Đó là, “Thông tin, tài liệu thu thập được” có thể sử dụng vào việc “khởi tố vụ án” nhưng có cơ quan điều tra chỉ sử dụng vào việc “khởi tố bị can”. Như vậy, điều luật cần quy định rõ thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt chỉ được “sử dụng vào việc khởi tố vụ án” hay “chỉ được sử dụng vào việc khởi tố bị can” để Viện kiểm sát có đủ cơ sở pháp lý thực hiện chức năng kiểm sát.

Ngoài ra, khi áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt Cơ quan điều tra có thể thu thập được rất nhiều thông tin, tài liệu. Có những thông tin tài liệu, có giá trị cho việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự; có những thông tin, tài liệu có giá trị chứng minh đối tượng bị áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt không phạm tội nhưng không được sử dụng hoặc có “những thông tin, tài liệu có đủ cơ sở pháp lý để khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với đối tượng bị áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt về một tội phạm khác được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng Cơ quan điều tra cũng không được sử dụng do Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: “Thông tin, tài liệu không liên quan đến vụ án phải tiêu hủy kịp thời” (Nguyễn Văn Tùng, 2022: 50). Như vậy, những vướng mắc này cũng cần được xử lý kịp thời để Viện kiểm sát có đủ cơ sở pháp lý thực hiện chức năng kiểm sát của mình.

#### **4. Một số kiến nghị, đề xuất**

Thời gian tới, để nâng cao chức năng kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Viện kiểm sát trong giải quyết vụ án hình sự; trên cơ sở phân tích những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chức năng kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đã nêu ở trên, tác giả kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số nội dung nhằm hoàn thiện các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Viện kiểm sát trong thực tiễn như sau:

*Thứ nhất, hoạt động kiểm sát thẩm quyền áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Trên cơ sở phân tích những khó khăn, vướng mắc của Viện kiểm sát trong thực hiện chức năng hiến định, kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đã được tác giả trình bày ở trên, cần sửa đổi, bổ sung Điều 225 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 theo hướng quy định và cụ thể hóa nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự Trung ương và chức năng kiểm sát của Viện kiểm sát trong việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là: “Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng Cơ quan Viện kiểm sát quân sự Trung ương, Thủ trưởng

cơ quan điều tra cấp Bộ và Thủ trưởng Cơ quan điều tra cấp tỉnh của Công an nhân dân, Thủ trưởng Cơ quan điều tra Bộ Quốc phòng và Thủ trưởng cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu tự mình hoặc theo yêu cầu của Viện trưởng Viện kiểm sát cùng cấp có quyền ra quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Trường hợp vụ án do Cơ quan điều tra cấp huyện, Cơ quan điều tra quân sự khu vực thụ lý, điều tra thì Thủ trưởng Cơ quan điều tra cấp huyện, Thủ trưởng Cơ quan điều tra quân sự khu vực đề nghị Thủ trưởng Cơ quan điều tra cấp trên xem xét, quyết định áp dụng”.

Bên cạnh đó, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thống nhất ban hành văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, quy định quan hệ phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

*Thứ hai, hoạt động kiểm sát thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Để hoạt động kiểm sát thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Viện kiểm sát chặt chẽ về cơ sở pháp lý, hạn chế những khó khăn, vướng mắc về kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Cơ quan điều tra như đã trình bày ở trên, cần sửa đổi, bổ sung Điều 226 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau: “Thời hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt không quá 02 tháng kể từ ngày Viện trưởng Viện kiểm sát phê chuẩn. Trong thời hạn 02 ngày kể từ khi nhận được đề nghị phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Viện trưởng Viện kiểm sát phải ra quyết định phê chuẩn hoặc quyết định không phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. Trường hợp Viện trưởng Viện kiểm sát yêu cầu Thủ trưởng Cơ quan điều tra áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt thì thời hạn tính từ khi Thủ trưởng Cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt sau 1 ngày Viện trưởng Viện kiểm sát có thẩm quyền yêu cầu. Trường hợp phức tạp có thể gia hạn nhưng không quá thời hạn điều tra theo quy định của Điều 172 Bộ luật này”.

*Thứ ba, hoạt động kiểm sát việc sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt*

Việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt phải luôn đảm bảo cân bằng giữa lợi ích nhà nước, yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và yêu cầu bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong tố tụng hình sự (Nguyễn Xuân Hoàng, 2019). Để khắc phục những khó khăn, thiếu sót trong hoạt động kiểm sát việc sử dụng thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự theo hướng sau: “Thông tin, tài liệu thu thập được bằng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt chỉ được sử dụng vào việc khởi tố bị can, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự và làm rõ hành vi phạm tội hoặc có giá trị chứng đối tượng bị áp dụng không phạm tội; thông tin, tài liệu không liên quan đến vụ án, không làm rõ hành vi phạm tội của đối tượng bị áp dụng phải tiêu hủy kịp thời. Nghiêm cấm sử dụng thông tin, tài liệu, chứng cứ thu thập được vào mục đích khác”.

Như vậy, việc sửa đổi, bổ sung những quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về kiểm sát việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt là cần thiết, đảm bảo đủ cơ sở pháp lý để Viện kiểm sát thực hiện chức năng kiểm sát trong thực tiễn.

## **5. Kết luận**

Viện kiểm sát, kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Cơ quan điều tra trong việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt, nhằm bảo đảm cho hoạt động áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nhanh chóng phát hiện kịp thời và yêu cầu, kiến nghị Cơ quan điều tra khắc phục những vi phạm pháp luật trong hoạt động điều tra tố tụng đặc biệt. Bởi vậy, việc sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục những khó khăn,

vướng mắc là cần thiết, phù hợp với quy định của các Công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia cũng như nâng cao hiệu quả chức năng kiểm sát của Viện kiểm sát trong việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt trong thực tiễn.

### **Tài liệu tham khảo**

Đỗ Văn Chiến. (2022). Phòng, chống tội phạm có tổ chức trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong tình hình mới. *Công an nhân dân*. Số 1.

Nguyễn Hòa Bình. (2016). *Những nội dung mới trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Nguyễn Xuân Hương. (2019). Bàn về hoạt động kiểm sát việc áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. *Kiểm sát*. Số 1.

Nguyễn Văn Tùng. (2022). Hoàn thiện quy định về biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt. *Kiểm sát*. Số 2.

Quốc hội. (2014). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013*. Nxb. Lao động.

Quốc hội. (2016). *Luật Lưu trữ năm 2011*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Quốc hội. (2017a). *Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Quốc hội. (2017b). *Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Quốc hội. (2020). *Luật Tiếp cận thông tin năm 2016*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Quốc hội. (2022). *Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân 2014*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.